

Số: 03/2024/QĐST-LĐ

Thái Thuy, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2024/TLST-LĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2024/QĐST-LĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Vũ Thị H, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

2.1. Trường mầm non T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Địa chỉ: Xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình; Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị N – Hiệu trưởng nhà trường.

2.2. Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình; Địa chỉ: Thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn V – Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình.

2.3. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2.4. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2.5. Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(Bà H, bà N có mặt; ông V, ông H1, chị H2 và chị H3 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, bà Vũ Thị H trình bày:

Năm 1987, em gái ruột bà H là bà Vũ Thị H4 đã được Trường mầm non xã T đi học lớp Trung cấp sư phạm mầm non. Nhưng do điều kiện hoàn cảnh bà H4 không theo học được, nên bà H đã đi học thay vào tiêu chuẩn đó. Do kém hiểu biết nên Bà H đã không đăng ký đi học theo tên của mình là Vũ Thị H mà bà H theo học theo tên của bà Vũ Thị H4. Bà H đã hoàn thành khoá học Trung cấp mầm non. Nhưng khi trường cấp bằng về lại mang tên Vũ Thị H4, sinh ngày 07/9/1969. Trong thời kỳ bao cấp và bản thân kém hiểu biết, bà H chỉ suy nghĩ đơn giản là học về để có đủ kiến thức dạy trẻ là được, với chế độ giáo viên mầm non quá ít nhưng do yêu nghề nên bà H đã khắc phục mọi khó khăn để gắn bó với nghề. Đến năm 1998 bà H bắt đầu công tác tại trường mầm non T. Đến năm 2002, bà H được Trường Mầm non T cho tham gia bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm y tế. Trong quá trình công tác tại trường mầm non T từ năm 1998 đến nay, bà H đã tham gia đóng bảo hiểm từ tháng 9/1999 đến tháng 11/2024 là 25 năm 03 tháng, số sổ Bảo hiểm xã hội là 2603003540 (dưới tên của bà Vũ Thị H4). Bà H đã ký hợp đồng lao động với Trường Mầm non T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình và công tác đến bây giờ (dưới tên bà Vũ Thị H4) từ tháng 9/1999 đến tháng 11/2024 gồm các hợp đồng: Hợp đồng ngày 04/02/2021, hợp đồng số 03/HĐLV-MNTH ngày 25/8/2017, hợp đồng ngày 07/12/2012 nhưng thực tế bà H là người làm việc tại trường. Nay gần đến tuổi nghỉ hưu nên bà H cảm thấy lương tâm day dứt và không yên tâm khi nhận lương hưu không đúng tên của mình nên bà H đề nghị Toà án nhân dân huyện Thái Thụy tuyên bố hợp đồng lao động đã ký của bà Vũ Thị H4 đối với trường mầm non T từ tháng 9/1999 đến tháng 11/2024 gồm các hợp đồng: Hợp đồng ngày 04/02/2021, hợp đồng số 03/HĐLV-MNTH ngày 25/8/2017, hợp đồng ngày 07/12/2012 (thực tế do bà Vũ Thị H ký) là vô hiệu do lừa dối và giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trường mầm non T trình bày:

Theo hồ sơ sổ sách quản lý tại trường mầm non T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình xác nhận bà Vũ Thị H4 đã làm việc tại trường mầm non T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình trong khoảng thời gian từ năm 1998 đến tháng 11 năm 2024, bắt đầu từ năm 2012 bà Vũ Thị H4 đã được ký kết hợp đồng lao động với trường mầm non T bắt đầu đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 9/1999, trong quá trình đóng bảo hiểm đã được truy thu theo Công văn số 3658/BHXH-BT của Bảo hiểm xã hội tỉnh T nên thời gian truy thu được tính từ tháng 01/1997 đến tháng 12/2001. Trường mầm non T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình đã đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ cho bà Vũ Thị H4, số sổ bảo hiểm xã hội 2603003540 từ tháng 9 năm 1999 đến tháng 11 năm 2024. Đến năm 2012, khi có thông tư 09LT-BGDDT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 của L, Bộ T1, Bộ N1 và Nghị định 116/2003/NĐ-CP ngày

10/10/2003 của Chính phủ nên trường mầm non T đã được ký hợp đồng lao động. Do đó, trường mầm non T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình đã ký kết hợp đồng lao động với bà Vũ Thị H4 theo ba hợp đồng lao động: Hợp đồng ngày 04/02/2021, hợp đồng số 03/HĐLV-MNTH ngày 25/8/2017, hợp đồng ngày 07/12/2012. Khi thực hiện rà soát thống kê người lao động mượn hồ sơ đi làm và tham gia đóng bảo hiểm xã hội để hưởng chế độ BHXH, BHTN đã phát hiện ra việc bà Vũ Thị H mượn tên bà Vũ Thị H4 (là em gái của bà H) để tham gia bảo hiểm và công tác tại trường. Do đó, tên trong hợp đồng lao động là Vũ Thị H4, còn người thực tế công tác tại nhà trường là Vũ Thị H. Hiện nay bà Vũ Thị H vẫn công tác tại trường và được nhà trường đóng bảo hiểm hàng tháng. Nay bà Vũ Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố các hợp đồng lao động đã ký kết giữa bà Vũ Thị H4 và Trường mầm non T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình: Hợp đồng ngày 04/02/2021, hợp đồng số 03/HĐLV-MNTH ngày 25/8/2017, hợp đồng ngày 07/12/2012 là vô hiệu và giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, Trường mầm non T, xã S, huyện T, tỉnh Thái Bình đồng ý, không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình trình bày:

Bà Vũ Thị H4, sinh ngày 07/09/1969, mã số bảo hiểm xã hội 2603003230 có thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm y tế tại Trường Mầm non T, huyện T, tỉnh Thái Bình từ tháng 09 năm 1999 đến tháng 11 năm 2024 là 25 năm 03 tháng. Tổng số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp là 241.367.291 đồng (Hai trăm bốn mươi một triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi một đồng) trong đó:

+ Số tiền mà người sử dụng lao động đã nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp là: 163.632.059 đồng (Một trăm sáu mươi ba triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn không trăm năm mươi chín đồng).

+ Số tiền mà người lao động đã nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là: 77.735.232 đồng (Bảy mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi hai đồng). Bảo hiểm xã hội huyện T không có hồ sơ tham gia cũng như không thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp của bà Vũ Thị H từ tháng 09 năm 1999 đến tháng 11 năm 2024 tại Trường Mầm non T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Bảo hiểm xã hội huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử lý yêu cầu của bà Vũ Thị H theo quy định của pháp luật và đề nghị xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên họp giải quyết việc dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn H1, chị Nguyễn Thị H2 và chị Nguyễn Thị H3 thống nhất trình bày:

Ông Nguyễn Văn H1 là chồng của bà Vũ Thị H4, chị Nguyễn Thị H2 và chị

Nguyễn Thị H3 là con đẻ của bà Vũ Thị H4. Bà Hiện sinh ngày 07/9/1969 và đã chết ngày 19/11/2024. Khi còn sống ông H1, chị H2 và chị H3 được bà Vũ Thị H4 cho biết rằng bà H4 có tên trong danh sách đi học Sư phạm mẫu giáo nhưng do bà H4 không có nhu cầu đi học nên bà H4 đã cho chị gái ruột của bà là bà Vũ Thị H đi học thay. Sau đó, bà H đi học về thì được bố trí dạy học tại trường T, xã T (giờ được sát nhập thành xã S), huyện T, tỉnh Thái Bình. Trước thời điểm bà H4 chết, bà H có đến nói với bà H4 về vấn đề bản thân kém hiểu biết nên chưa sử dụng tên của bà H để tham gia ký kết hợp đồng lao động mà vẫn tiếp tục mượn tên của bà H4 để ký hợp đồng lao động với Trường mầm non T. Vì vậy, mặc dù trên thực tế bà Vũ Thị H là người ký hợp đồng và làm việc tại Trường mầm non T nhưng trên hợp đồng lao động giữa bà H và nhà trường thì người lao động tên là Vũ Thị H4, tuy nhiên thời điểm đó bà H4 không trực tiếp công tác tại Trường mầm non T và sổ bảo hiểm xã hội của bà H đóng thời gian này mang tên Vũ Thị H4, số sổ bảo hiểm 22603003540. Từ đó đến nay, bà H vẫn tiếp tục sử dụng tên Vũ Thị H4 để ký hợp đồng lao động với Trường mầm non T. Nay do đã được giải thích pháp luật và nhận ra việc sử dụng tên của bà H4 khi đóng bảo hiểm xã hội và ký kết các hợp đồng lao động tại Trường mầm non T, xã S là sai với quy định của pháp luật nên bà Vũ Thị H đã yêu cầu Tòa án tuyên bố các hợp đồng lao động đã ký kết giữa bà Vũ Thị H4 và Trường mầm non T trong khoảng thời gian từ tháng 9/1999 đến tháng 11/2024 gồm các hợp đồng: Hợp đồng ngày 04/02/2021, hợp đồng số 03/HĐLV-MNTH ngày 25/8/2017, hợp đồng ngày 07/12/2012 là vô hiệu và giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu theo quy định của pháp luật, ông H1, chị H2 và chị H3 đồng ý và không có ý kiến gì khác. Ông H1 và những người thừa kế (đại diện hợp pháp) của bà Vũ Thị H chưa được nhận bất cứ một khoản tiền gì của bảo hiểm xã hội huyện T thanh toán khi bà H4 chết đồng thời xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình căn cứ vào Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 127 Bộ luật Dân sự; Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 15, Điều 50, Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị H, đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Trường mầm non T và Vũ Thị H4 (do bà Vũ Thị H ký) trong khoảng thời gian từ tháng 9/1999 đến tháng 11/2024 gồm các hợp đồng: Hợp đồng ngày 04/02/2021, hợp đồng số 03/HĐLV-MNTH ngày 25/8/2017, hợp đồng ngày 07/12/2012 là vô hiệu, giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh hồ sơ cho phù hợp để đảm bảo, giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Bà Vũ Thị H4 phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người lao động ký Hợp đồng lao động với Trường mầm non T, huyện T, tỉnh Thái Bình có địa chỉ tại huyện T, tỉnh Thái Bình. Căn cứ điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, việc yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

[2] Xét thấy việc bà Vũ Thị H mượn tên của bà Vũ Thị H4 trong danh sách đi học Sư phạm mẫu giáo để đi học thay và sau đó ký kết hợp đồng lao động với Trường mầm non T là hành vi vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của bà Vũ Thị H là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị H, tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Trường mầm non T và bà Vũ Thị H4 (do bà Vũ Thị H ký) trong khoảng thời gian từ tháng 9/1999 đến tháng 11/2024 gồm các hợp đồng: Hợp đồng ngày 04/02/2021, hợp đồng số 03/HĐLV-MNTH ngày 25/8/2017, hợp đồng ngày 07/12/2012 là vô hiệu.

[3] Đối với yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ: Xét thấy mặc dù có sự lừa dối khi ký kết hợp đồng lao động giữa bà Vũ Thị H (hồ sơ mượn tên Vũ Thị H4) với Trường mầm non T nhưng trên thực tế bà Vũ Thị H có làm việc tại trường, có đóng bảo hiểm xã hội và quá trình làm việc trường mầm non T có đóng bảo hiểm cho bà Vũ Thị H (mang tên Vũ Thị H4, số sổ bảo hiểm xã hội 2603003540). Do vậy bà Vũ Thị H có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin từ Vũ Thị H4 thành Vũ Thị H để được giải quyết chế độ về bảo hiểm xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 17, khoản 2 Điều 19, Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày

14/12/2020 của Chính phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị H.

2. Tuyên bố các hợp đồng lao động đã ký giữa Trường mầm non T, huyện T, tỉnh Thái Bình và bà Vũ Thị H4 (do bà Vũ Thị H ký) trong khoảng thời gian từ tháng 9/1999 đến tháng 11/2024 gồm các hợp đồng: Hợp đồng ngày 04/02/2021, hợp đồng số 03/HĐLV-MNTH ngày 25/8/2017, hợp đồng ngày 07/12/2012 là vô hiệu.

2. Giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Bà Vũ Thị H có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân từ Vũ Thị H4 thành Vũ Thị H để được giải quyết chế độ về bảo hiểm xã hội.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng bà Vũ Thị H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004403 ngày 12/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thành tiền lệ phí, nghĩa vụ thi hành lệ phí của bà H đã thực hiện xong.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Vũ Thị H, Trường mầm non T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Ông Nguyễn Văn H1, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Thị H3, Bảo hiểm xã hội huyện T, tỉnh Thái Bình có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đào Thị Xuân Quỳnh